

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 20/2018/HSST
Ngày 27/11/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đức Minh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Việt Hà
Ông Nguyễn Cao Cường
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Tạ Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Xuân Th**, Tên gọi khác: Thìn; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 02 năm 1983, tại: Quảng Trị. Nơi cư trú: Khóm 6, thị trấn H X, huyện V L, tỉnh Quảng Trị. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 11/12. Họ và tên cha: Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1938, còn sống. Họ và tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1942, đã chết. Anh chị em ruột: có 05 người. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: Có 04 tiền án.

- Bản án số 11/2001/HSST ngày 20/4/2001 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Xuân Th 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

- Bản án số 34/2002/HSST ngày 27/8/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Xuân Th 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

- Bản án số 26/2007/HSST ngày 28/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt Nguyễn Xuân Th 05 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

- Bản án số 16/2016/HSST ngày 19/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt Nguyễn Xuân Th 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 13/4/2017, chưa được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Xuân Th bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa

2.: **Nguyễn Văn T**, Tên gọi khác: Đạm; Giới tính: Nam. Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1994, tại: Quảng Trị. Nơi cư trú: Thôn Hòa Lộ, xã V L, huyện V L, tỉnh Quảng Trị. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 10/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1962, còn sống. Họ và tên mẹ: Trần Thị Th, sinh năm 1973, còn sống. Anh chị em ruột: có 02 người. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Dương Thị Nh, sinh năm 1993. Có 01 con, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bản án số 12/2014/HSST ngày 13/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Văn T 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bản án số 14/2002/HSST ngày 30/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Văn T 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015, Cả hai bản án đã chấp xong hình phạt, được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Văn T bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt tại phiên tòa

- *Người bị hại:*

1. Anh Lê Văn H, sinh năm 1984,

Trú tại: Thôn Lâm Cao. Xã V L, V L, Quảng Trị, vắng mặt

2. Công ty Cổ phần T L

Do ông Nguyễn Minh Th – Chủ tịch hội đồng quản trị đại diện.

Địa chỉ: Khóm Thắng Lợi, thị trấn H X, V L, Quảng Trị, vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Trương Thị H, sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn Hà Kè, xã V T, huyện V L, Quảng Trị, có mặt

2. Anh Trần Xuân Th, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn Phan Hiền, xã V Th, V L, Quảng Trị, có mặt

- *Người làm chứng:*

Anh Lê Xuân H, sinh 1988

Trú tại: Thôn Lâm Cao, xã V L, V L, Quảng Trị, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 01/9/2018, Nguyễn Văn T đến nhà Nguyễn Xuân Th ở khóm 6, thị trấn H X rủ Th đi tìm nhà dân nào sơ hở để trộm cắp tài sản, Th đồng ý. Khoảng 10 giờ cùng ngày, cả hai đi bộ đến Cầu Châu Thị và rẽ trái vào đường đất ruộng khoảng 100 mét thấy nhà anh Lê Văn H không có người ở nhà, cổng và cửa nhà đều đóng. T trèo lên tường rào phía sau nhà nhìn vào trong thấy có gà nuôi nhốt trong chuồng và nói cho Th biết. Th đứng ngoài đường canh giới, T trèo qua tường rào vào khu vực chuồng gà lấy một cái bao lác màu trắng để ở cạnh chuồng bắt 02(hai) con gà trống, loại gà đá ở trong 02 lồng sắt bỏ vào bao lác, rồi đến trước chuồng gà mở cửa bắt lần lượt 04 con gà khác loại gà đá (02 con gà trống và 02 con gà mái) bỏ vào bao lác. Tuấn mang gà đi ra chỗ Thành đang đợi rồi cùng đi ra đường Quốc lộ 1A. T dùng điện thoại di động của Th gọi xe ô tô của anh Trần Xuân Th đến chở đem số gà trộm được vào Đông Hà bán thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận số 559/BKLDGTS-HĐĐG ngày 04/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh: 06 con gà loại gà đá trị giá: 4.800.000 đồng.

Ngoài lần trộm cắp tài sản trên, Nguyễn Văn T đã khai ra một lần phạm tội khác, cụ thể như sau: Khoảng 2 giờ ngày 30/8/2018, Nguyễn Văn T đi bộ đến công trường đang thi công công trình khu đô thị tại khóm Hữu Nghị, thị trấn Hồ Xá, huyện V L, tỉnh Quảng Trị và đi đến lán bằng tôn, nằm sát sau quán karaoke Idol phát hiện có một máy phát điện nhãn hiệu HONDA, loại máy SH2800 của Công ty cổ phần Tr L để ở phía bên phải, trước mặt lán, cách lán khoảng 5m. Tuấn bung máy phát điện đi ra Quốc Lộ 1A, sau đó T xin đi nhờ người đi đường không quen biết chở đến ngã ba Sa Lung, giấu máy phát điện trộm được ở bụi cây gần Quốc lộ 1A rồi đi về nhà ngủ. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy máy phát điện đem đến nhà chị Trương Thị H ở Thôn Hà Kè, V T, Vĩnh Linh để hỏi bán nhưng chị H không mua. T hỏi chị H mượn 600.000 đồng và gửi máy lại nhà chị H làm tin, hẹn vài ngày đến trả tiền rồi lấy máy, chị H hỏi lại “ máy ở mô” T nói “ máy của nhà em đưa đi bán”, chị H không biết máy phát điện do trộm cắp mà có nên đã gửi và đưa tiền cho T mượn. Số tiền này, Nguyễn Văn T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận số 578/BKLDGTS-HĐĐG ngày 06/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh: Máy phát điện nhãn hiệu Honda, loại máy SH 2800 trị giá: 5.524.400 đồng.

Bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị, truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn T đều khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Vĩnh Linh giữ quyền công tố và luận tội đã giữ nguyên nội dung quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Th, T. Riêng bị cáo T bị áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS và đề nghị xử phạt:

Nguyễn Xuân Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 04/9/2018.

Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 04/9/2018.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 06 con gà loại gà đá; 01 máy phát điện nhãn hiệu Honda, loại máy SH 2800. Hiện đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tịch thu sung công quỹ: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu BUK của Nguyễn Xuân Th.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0899872357 của Nguyễn Xuân Th. 01 cái bao lác không còn giá trị sử dụng của anh Lê Văn H.

Chị Trương Thị Hiền không yêu cầu Nguyễn Văn T hoàn trả lại cho số tiền đã mượn 600.000đồng, nên không xem xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết được sai phạm nên rất hối hận mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ; ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với các bị cáo:

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân Th đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của gia đình bị hại là anh Lê Văn H, nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 06 con gà đá có tổng trị giá là 4.800.000 đồng. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn T còn khai nhận trước đó vào ngày 30/8/2018 bị cáo đã có hành vi trộm cắp một máy phát điện nhãn hiệu HONDA, loại máy SH2800 của Công ty cổ phần Tr L có trị giá 5.524.400 đồng. Hành vi đó của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân Th đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Mặt khác bị cáo Nguyễn Xuân Th đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Vì vậy bị cáo Th phạm tội với tình tiết định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân Th là có cơ sở, đúng người, đúng tội. HĐXX đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm áp dụng hình phạt đối với các bị cáo.

Như vậy, Nguyễn Văn T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Trong đó: 01 lần thực hiện độc lập; 01 lần cùng với Nguyễn Xuân Th thực hiện với vai trò là người xúi dục, đồng thời là người thực hành tích cực, Th là người giúp sức.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Xuân Th đã có 04 tiền án về các tội trộm cắp, cướp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Văn T đã có 02 lần bị kết án về các tội trộm cắp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đã được xóa án tích. Nhưng các bị cáo Th, T không lấy đó làm bài học để tu chí rèn luyện bản thân mà lại thích hưởng lợi trên công sức lao động của người khác nên vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, nghĩ cần có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi của các bị cáo theo hướng cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới

có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, giá trị chiếm đoạt là 10.324.400 đồng và đều với vai trò là chủ mưu, thực hành tích cực. Tình tiết tăng nặng “ *Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn T trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng. Bố, mẹ của bị cáo Nguyễn Xuân Th là người có công được Nhà nước được tặng thưởng Huân, Huy chương. Bị cáo Nguyễn Văn T đã đầu thú hành vi phạm tội phạm tội trước của mình. Từ các căn cứ trên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Th, T.

Đối với chị Trương Thị H là người cho T gửi máy nổ, nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý.

[4] Vấn đề khác liên quan:

- Về Trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị chiếm đoạt và không có ý kiến gì. Không xét.

Tại phiên tòa chị Trương Thị H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T hoàn trả số tiền 600.000 đồng mà bị cáo đã mượn, nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu BUK của Nguyễn Xuân Th.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0899872357 của Nguyễn Xuân Th. 01 cái bao lác không còn giá trị sử dụng của anh Lê Văn H.

Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2018 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Xuân Th (Thìn), Nguyễn Văn T (Đậm) phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Xuân Th (Thìn) **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 04/9/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T (Đậm) **18 (Mười tám)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 04/9/2018.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử:

Tịch thu sung công quỹ: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu BUK của Nguyễn Xuân Th.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0899872357 của Nguyễn Xuân Thì. 01 cái bao lác không còn giá trị sử dụng của anh Lê Văn H.

Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2018 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

3. Án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS

Các bị cáo Nguyễn Xuân Th (Thìn), Nguyễn Văn T (Đậm) mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- CQCSĐT Công an huyện Vĩnh Linh;
- Bị cáo; bị hại;
- Đại diện người bị hại;
- Người CQLNVLQĐVA;
- Lưu HS;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Đức Minh